

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT CHUYÊN NGÀNH ĐỢT THÁNG 9/2025

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	CHUYÊN NGÀNH
1	20127419	Nguyễn Minh	Việt	Công nghệ thông tin
2	21127061	Trần Gia	Huy	Thị giác máy tính
3	22127189	Phạm Bình	Khánh	Công nghệ thông tin
4	22127315	Nguyễn Hoàng Uyên	Như	Công nghệ thông tin
5	22127403	Nguyễn Trần Minh	Thư	Công nghệ thông tin
6	23127001	Nguyễn Lê Quan	Anh	Công nghệ thông tin
7	23127003	Phạm Ngọc	Dũng	Công nghệ tri thức
8	23127004	Lê Nhật	Khôi	Khoa học dữ liệu
9	23127005	Nguyễn Anh	Kiệt	Công nghệ tri thức
10	23127006	Trần Nguyễn Khải	Luân	Kỹ thuật phần mềm
11	23127007	Trần Công	Minh	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
12	23127008	Nguyễn Trọng	Tài	Thị giác máy tính
13	23127011	Lê Anh	Duy	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
14	23127014	Nguyễn Tường	Huy	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
15	23127015	Nguyễn Hoàng Anh	Khoa	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
16	23127016	Lưu Huy Minh	Quang	Thị giác máy tính
17	23127017	Nguyễn Hoàng Minh	Tâm	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
18	23127018	Lê Trường	Thịnh	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
19	23127020	Biện Xuân	An	Kỹ thuật phần mềm
20	23127021	Bùi Thế	Anh	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
21	23127022	Nguyễn Đức	Anh	Công nghệ tri thức
22	23127023	Phan Nhựt	Anh	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
23	23127024	Đinh Bảo	Bảo	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
24	23127025	Đoàn Lê Gia	Bảo	Công nghệ thông tin
25	23127026	Nguyễn Đỗ	Bảo	Khoa học dữ liệu
26	23127027	Phạm Ngọc Gia	Bảo	Công nghệ thông tin
27	23127028	Phan Thanh	Bình	Công nghệ tri thức
28	23127029	Vũ Khắc	Bình	Công nghệ tri thức
29	23127031	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	Hệ thống thông tin
30	23127032	Trần Khôn	Chí	Kỹ thuật phần mềm
31	23127033	Bùi Dương Duy	Cường	Kỹ thuật phần mềm
32	23127034	Nguyễn Mạnh	Cường	Công nghệ tri thức
33	23127035	Lee Kun	Da	Kỹ thuật phần mềm
34	23127036	Bùi Đỗ Hải	Đăng	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
35	23127037	Tôn Thất Minh	Đăng	Thị giác máy tính
36	23127038	Lê Võ Phú	Danh	Hệ thống thông tin
37	23127039	Đinh Ngọc Anh	Dương	Thị giác máy tính
38	23127040	Bùi Minh	Duy	Khoa học dữ liệu
39	23127042	Nguyễn Đăng Minh	Duy	Công nghệ tri thức
40	23127043	Hoàng Minh	Giang	Kỹ thuật phần mềm
41	23127044	Đỗ Văn	Hà	Kỹ thuật phần mềm
42	23127045	Đinh Viết	Hải	Công nghệ thông tin
43	23127046	Tôn Thất	Hoàn	Hệ thống thông tin
44	23127047	Lưu Huy	Hoàng	Kỹ thuật phần mềm
45	23127048	Phan Thế	Hoàng	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
46	23127049	Đỗ Hoàng Duy	Hưng	Công nghệ tri thức
47	23127050	Nguyễn Đăng	Hưng	Kỹ thuật phần mềm

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	CHUYÊN NGÀNH
48	23127051	Cao Tấn Hoàng	Huy	Công nghệ thông tin
49	23127052	Dương Gia	Huy	Kỹ thuật phần mềm
50	23127053	Huỳnh Nhất	Huy	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
51	23127056	Trần Cẩm	Huy	Khoa học dữ liệu
52	23127057	Phạm Nam	Huyền	Thị giác máy tính
53	23127059	Hồ Văn	Khải	Kỹ thuật phần mềm
54	23127060	Ninh Văn	Khải	Kỹ thuật phần mềm
55	23127061	Trương Lý	Khải	Kỹ thuật phần mềm
56	23127062	Lâm Vĩ	Khang	Kỹ thuật phần mềm
57	23127065	Ngô Nguyễn Thế	Khoa	Kỹ thuật phần mềm
58	23127066	Nguyễn Bách	Khoa	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
59	23127068	Huỳnh Lê	Khôi	Thị giác máy tính
60	23127069	Nguyễn Minh	Khôi	Công nghệ trí thức
61	23127070	Nguyễn Minh	Khôi	Công nghệ thông tin
62	23127071	Nguyễn Tấn Huy	Khôi	Hệ thống thông tin
63	23127072	Phan Huỳnh Minh	Khôi	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
64	23127073	Phi Anh	Khôi	Khoa học dữ liệu
65	23127075	Lê Trung	Kiên	Kỹ thuật phần mềm
66	23127076	Cáp Văn	Kiệt	Công nghệ trí thức
67	23127077	Đặng Anh	Kiệt	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
68	23127078	Quách Châu Hạo	Kiệt	Công nghệ trí thức
69	23127079	Châu Trung	Kỳ	Công nghệ trí thức
70	23127080	Nguyễn Đức Khương	Lam	Khoa học dữ liệu
71	23127081	Nguyễn Phan Hùng	Linh	Kỹ thuật phần mềm
72	23127082	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
73	23127083	Phạm Khánh	Linh	Khoa học dữ liệu
74	23127084	Dương Thành	Lộc	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
75	23127085	Phạm Phát	Lộc	Hệ thống thông tin
76	23127086	Huỳnh Sĩ	Luân	Thị giác máy tính
77	23127088	Nguyễn Đình	Mạnh	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
78	23127089	Nguyễn Quang	Minh	Hệ thống thông tin
79	23127090	Trương Nhật	Minh	Công nghệ trí thức
80	23127091	Văn Thị Diễm	My	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
81	23127092	Nguyễn Nhật	Nam	Kỹ thuật phần mềm
82	23127093	Nguyễn Gia	Nghi	Kỹ thuật phần mềm
83	23127094	Hoàng	Nhân	Thị giác máy tính
84	23127095	Nguyễn Trọng	Nhân	Thị giác máy tính
85	23127096	Phan Nhật Thiện	Nhân	Khoa học dữ liệu
86	23127097	Trần Trí	Nhân	Kỹ thuật phần mềm
87	23127099	Nguyễn Ngọc Hưng	Phát	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
88	23127100	Huỳnh Tuấn	Phong	Thị giác máy tính
89	23127101	Từ Thế	Phong	Công nghệ trí thức
90	23127102	Lê Quang	Phúc	Kỹ thuật phần mềm
91	23127104	Nguyễn Bình Minh	Phương	Kỹ thuật phần mềm
92	23127106	Nguyễn Hoàng	Quân	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
93	23127107	Nguyễn Huy	Quân	Công nghệ thông tin
94	23127108	Lê Hữu Minh	Quang	Hệ thống thông tin
95	23127109	Nguyễn Lê	Quang	Công nghệ trí thức
96	23127110	Vũ Ngọc Minh	Quang	Hệ thống thông tin
97	23127112	Huỳnh Ngọc	Quốc	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
98	23127113	Nguyễn Trần Phú	Quý	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
99	23127114	Văn Ngọc	Quý	Kỹ thuật phần mềm
100	23127115	Mạch Quốc	Tân	Kỹ thuật phần mềm
101	23127116	Nguyễn Quang	Thái	Kỹ thuật phần mềm

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	CHUYÊN NGÀNH
102	23127118	Lê Nguyên	Thảo	Công nghệ thông tin
103	23127119	Nguyễn Thu	Thảo	Công nghệ thông tin
104	23127120	Trần Danh	Thiện	Công nghệ tri thức
105	23127121	Bùi Hữu	Thịnh	Kỹ thuật phần mềm
106	23127122	Nguyễn Duy	Thịnh	Kỹ thuật phần mềm
107	23127123	Nguyễn Phúc	Thọ	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
108	23127124	Ngô Huỳnh Gia	Thoai	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
109	23127125	Nguyễn Hiếu	Thuận	Kỹ thuật phần mềm
110	23127127	Lưu Nhật	Tiến	Thị giác máy tính
111	23127128	Nguyễn Thành	Tiến	Kỹ thuật phần mềm
112	23127130	Nguyễn Hữu Anh	Trí	Khoa học dữ liệu
113	23127131	Đỗ Quang Minh	Triết	Hệ thống thông tin
114	23127132	Phạm Minh	Triết	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
115	23127133	Tô Trần Hoàng	Triệu	Hệ thống thông tin
116	23127134	Phan Phú	Trọng	Công nghệ thông tin
117	23127136	Lê Nguyễn Nhật	Trưởng	Kỹ thuật phần mềm
118	23127137	Đỗ Ngọc Minh	Tuấn	Công nghệ tri thức
119	23127138	Phan Trung	Tuấn	Hệ thống thông tin
120	23127139	Hoàng Ngọc	Tùng	Công nghệ thông tin
121	23127140	Đặng Nguyễn Duy	Tuyên	Công nghệ tri thức
122	23127141	Trần Cao	Vân	Công nghệ tri thức
123	23127143	Thiều Quang	Vinh	Công nghệ tri thức
124	23127144	Đinh Đại	Vũ	Hệ thống thông tin
125	23127145	Khru Ngọc Ý	Vy	Hệ thống thông tin
126	23127146	Lê Chí	Vỹ	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
127	23127147	Phan Thị Hương	Xuân	Công nghệ tri thức
128	23127148	Ân Tiến Nguyên	An	Kỹ thuật phần mềm
129	23127149	Nguyễn Bình	An	Hệ thống thông tin
130	23127150	Lê Quốc	Anh	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
131	23127151	Lê Tuấn	Anh	Công nghệ tri thức
132	23127152	Nguyễn Tuấn	Anh	Kỹ thuật phần mềm
133	23127153	Huỳnh Gia	Âu	Kỹ thuật phần mềm
134	23127154	Huỳnh Gia	Bảo	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
135	23127155	Lê Đức Ngọc	Bảo	Kỹ thuật phần mềm
136	23127156	Nguyễn Đình Quốc	Bảo	Khoa học dữ liệu
137	23127157	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	Khoa học dữ liệu
138	23127158	Nguyễn Thanh Gia	Bảo	Kỹ thuật phần mềm
139	23127159	Phạm Lê Thái	Bảo	Công nghệ thông tin
140	23127161	Nguyễn Ngọc	Cảnh	Công nghệ tri thức
141	23127162	Trần Nguyễn Song	Chi	Hệ thống thông tin
142	23127164	Lê Phú	Cường	Kỹ thuật phần mềm
143	23127165	Nguyễn Hải	Đăng	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
144	23127166	Nguyễn Hoàng	Đăng	Kỹ thuật phần mềm
145	23127167	Tô Đan Hoàng	Đăng	Công nghệ tri thức
146	23127168	Cao Trần Bá	Đạt	Khoa học dữ liệu
147	23127169	Lê Trọng	Đạt	Thị giác máy tính
148	23127170	Phạm Thành	Đạt	Kỹ thuật phần mềm
149	23127171	Đỗ Duy	Đông	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
150	23127172	Nguyễn Chí	Đức	Công nghệ thông tin
151	23127173	Trần Hải	Đức	Thị giác máy tính
152	23127174	Hồ Minh	Dũng	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
153	23127176	Huỳnh Lê Khương	Duy	Công nghệ thông tin
154	23127177	Lê Nhật	Duy	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
155	23127178	Lê Nhựt	Duy	Kỹ thuật phần mềm

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	CHUYÊN NGÀNH
156	23127179	Nguyễn Bảo	Duy	Kỹ thuật phần mềm
157	23127180	Nguyễn Lê Nhật	Duy	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
158	23127181	Nguyễn Trần Quốc	Duy	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
159	23127182	Nguyễn Trường	Duy	Hệ thống thông tin
160	23127183	Phạm Vũ Ngọc	Duy	Công nghệ thông tin
161	23127184	Lê Phạm Kiều	Duyên	Hệ thống thông tin
162	23127185	Mai Thị Kim	Duyên	Kỹ thuật phần mềm
163	23127187	Trần Lý Nhật	Hào	Công nghệ tri thức
164	23127188	Nguyễn Đăng	Hiền	Công nghệ tri thức
165	23127189	Trần Trọng	Hiếu	Công nghệ tri thức
166	23127190	Võ Trung	Hiếu	Khoa học dữ liệu
167	23127192	Nguyễn Văn	Hộp	Hệ thống thông tin
168	23127193	Bùi Quang	Hùng	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
169	23127194	Nguyễn Hoàng Phi	Hùng	Kỹ thuật phần mềm
170	23127195	Trần Mạnh	Hùng	Kỹ thuật phần mềm
171	23127196	Đặng Quang	Hung	Công nghệ tri thức
172	23127199	Trần Gia	Huy	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
173	23127200	Nguyễn Minh	Kha	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
174	23127203	Trần Hữu	Khang	Thị giác máy tính
175	23127205	Lâm Hữu	Khánh	Kỹ thuật phần mềm
176	23127206	Lê Nguyễn Nhật	Khánh	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
177	23127207	Đặng Đăng	Khoa	Kỹ thuật phần mềm
178	23127209	Nguyễn Anh	Khoa	Kỹ thuật phần mềm
179	23127210	Nguyễn Đăng	Khoa	Công nghệ tri thức
180	23127211	Nguyễn Lê Hồ Anh	Khoa	Kỹ thuật phần mềm
181	23127212	Nguyễn Quang Đăng	Khoa	Kỹ thuật phần mềm
182	23127215	Trần Tuấn	Kiệt	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
183	23127216	Lê Hoàng	Lâm	Kỹ thuật phần mềm
184	23127219	Ngô Bảo	Long	Công nghệ thông tin
185	23127221	Nguyễn Tiến	Luật	Kỹ thuật phần mềm
186	23127223	Nguyễn Lê Thiên	Lý	Công nghệ tri thức
187	23127224	Nguyễn Lê Trúc	Mai	Thị giác máy tính
188	23127226	Nguyễn Đăng	Minh	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
189	23127227	Nguyễn Hiếu	Minh	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
190	23127228	Phạm Văn	Minh	Kỹ thuật phần mềm
191	23127229	Phan Quang	Minh	Hệ thống thông tin
192	23127230	Đặng Lữ Kiều	My	Công nghệ tri thức
193	23127231	Tô Thảo	My	Hệ thống thông tin
194	23127232	Trần Hoàng	Nam	Thị giác máy tính
195	23127234	Nguyễn An	Nghiệp	Kỹ thuật phần mềm
196	23127236	Lê Hồng	Ngọc	Thị giác máy tính
197	23127237	Lê Trương Bảo	Ngọc	Hệ thống thông tin
198	23127238	Trần Hoài Thiện	Nhân	Khoa học dữ liệu
199	23127239	Lê Nguyên	Nhật	Công nghệ tri thức
200	23127240	Phan Trung	Nhựt	Khoa học dữ liệu
201	23127241	Đoàn Thành	Phát	Kỹ thuật phần mềm
202	23127242	Nguyễn Hữu Kiên	Phi	Khoa học dữ liệu
203	23127244	Lê Thiên	Phú	Kỹ thuật phần mềm
204	23127246	Nguyễn Trần Thiên	Phú	Thị giác máy tính
205	23127247	Châu Đình	Phúc	Khoa học dữ liệu
206	23127248	Nguyễn Hữu	Phúc	Khoa học dữ liệu
207	23127249	Nguyễn Phạm Thiện	Phúc	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
208	23127250	Trần Hồng	Phương	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
209	23127252	Nguyễn Tiến	Quốc	Khoa học dữ liệu

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	CHUYÊN NGÀNH
210	23127254	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Hệ thống thông tin
211	23127255	Nguyễn Thọ	Tài	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
212	23127256	Trần Thị Xuân	Tài	Hệ thống thông tin
213	23127259	Nguyễn Tấn	Thắng	Thị giác máy tính
214	23127260	Tô Minh	Thắng	Kỹ thuật phần mềm
215	23127261	Vương Ngũ Tín	Thành	Kỹ thuật phần mềm
216	23127262	Lý Quốc	Thanh	Kỹ thuật phần mềm
217	23127263	Vũ Thế	Anh	Công nghệ tri thức
218	23127264	Trần	Thọ	Thị giác máy tính
219	23127266	Nguyễn Anh	Thư	Thị giác máy tính
220	23127269	Đỗ Đăng Nhật	Tiến	Hệ thống thông tin
221	23127271	Võ Ngọc Bích	Trâm	Kỹ thuật phần mềm
222	23127272	Nguyễn Thiên Nhã	Trần	Thị giác máy tính
223	23127273	Lê Minh	Trí	Kỹ thuật phần mềm
224	23127278	Nguyễn Văn	Tuấn	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
225	23127279	Võ Văn	Tuấn	Thị giác máy tính
226	23127280	Nguyễn Hiền Tuấn	Anh	Kỹ thuật phần mềm
227	23127281	Đặng Nghi	Văn	Kỹ thuật phần mềm
228	23127282	Trần Sở	Vinh	Công nghệ tri thức
229	23127284	Nguyễn Ngọc Mai	Xuân	Hệ thống thông tin
230	23127289	Bùi Huy	Giáp	Công nghệ tri thức
231	23127290	Nguyễn Kiên	Hào	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
232	23127296	Nguyễn Thành	Luân	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
233	23127300	Hà Bảo	Ngọc	Kỹ thuật phần mềm
234	23127302	Trần Quang	Phúc	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
235	23127303	Hồ Tấn	Quốc	Kỹ thuật phần mềm
236	23127305	Nguyễn Hiệp	Thắng	Khoa học dữ liệu
237	23127306	Nguyễn Phương	Thảo	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
238	23127307	Nguyễn Phạm Minh	Thư	Kỹ thuật phần mềm
239	23127309	Trần Dương Hải	Thượng	Hệ thống thông tin
240	23127310	Nguyễn Kim	Thủy	Hệ thống thông tin
241	23127315	Nguyễn Trần Thiên	An	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
242	23127316	Nguyễn Tuấn	An	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
243	23127317	Nguyễn Văn	An	Khoa học dữ liệu
244	23127318	Lê Hồ Đan	Anh	Hệ thống thông tin
245	23127320	Phạm Hoàng	Anh	Hệ thống thông tin
246	23127321	Vũ	Anh	Thị giác máy tính
247	23127323	Chang Jar	Bao	Thị giác máy tính
248	23127325	Lê Gia	Bảo	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
249	23127326	Lê Mai Hoài	Bảo	Kỹ thuật phần mềm
250	23127327	Lưu Ngô Quốc	Bảo	Hệ thống thông tin
251	23127328	Nguyễn Quốc	Bảo	Hệ thống thông tin
252	23127329	Nguyễn Quốc	Bảo	Công nghệ tri thức
253	23127330	Ngô An	Bình	Công nghệ thông tin
254	23127331	Nguyễn Công	Chiến	Thị giác máy tính
255	23127332	Trần Tiến	Cường	Khoa học dữ liệu
256	23127333	Trương Quốc	Cường	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
257	23127334	Nguyễn Thành	Dâng	Kỹ thuật phần mềm
258	23127336	Tô Hữu	Danh	Kỹ thuật phần mềm
259	23127337	Bùi Đức	Đạt	Công nghệ thông tin
260	23127338	Lữ Bảo	Đạt	Công nghệ tri thức
261	23127339	Mai Tấn	Đạt	Hệ thống thông tin
262	23127340	Ngô Thế	Đạt	Hệ thống thông tin
263	23127341	Ngô Trần Quang	Đạt	Kỹ thuật phần mềm

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	CHUYÊN NGÀNH
264	23127342	Nguyễn Minh	Đạt	Thị giác máy tính
265	23127343	Nguyễn Thành	Đạt	Công nghệ tri thức
266	23127344	Trương Thành	Đạt	Kỹ thuật phần mềm
267	23127345	Võ Thành	Đạt	Hệ thống thông tin
268	23127346	Vũ Thành	Đạt	Thị giác máy tính
269	23127347	Huỳnh Minh	Đoàn	Hệ thống thông tin
270	23127348	Nguyễn Thành	Đông	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
271	23127349	Hà Minh	Đức	Hệ thống thông tin
272	23127351	Lê Minh	Đức	Khoa học dữ liệu
273	23127352	Huỳnh Hữu	Dũng	Công nghệ tri thức
274	23127353	Lương Văn	Dũng	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
275	23127354	Vũ Tiến	Dũng	Thị giác máy tính
276	23127355	Phạm Hồng Thái	Dương	Hệ thống thông tin
277	23127356	Đinh Tuấn	Duy	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
278	23127357	Lê Anh	Duy	Kỹ thuật phần mềm
279	23127358	Trần Bình	Duy	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
280	23127359	Võ Trần Quốc	Duy	Công nghệ tri thức
281	23127360	Lê Thanh	Hải	Thị giác máy tính
282	23127361	Thạch Ngọc	Hân	Khoa học dữ liệu
283	23127362	Phạm Anh	Hào	Công nghệ thông tin
284	23127363	Võ Nhật	Hào	Hệ thống thông tin
285	23127364	Đặng Nguyễn Thành	Hiếu	Kỹ thuật phần mềm
286	23127365	Kiều Duy	Hiếu	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
287	23127366	Võ Lê Ngọc	Hiếu	Công nghệ tri thức
288	23127367	Hà Thư	Hoàng	Công nghệ tri thức
289	23127368	Nguyễn Minh	Hoàng	Công nghệ thông tin
290	23127369	Nguyễn Nhật	Hoàng	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
291	23127370	Trần Huy	Hoàng	Hệ thống thông tin
292	23127371	Lê Võ Xuân	Hưng	Khoa học dữ liệu
293	23127372	Mai Xuân	Hưng	Kỹ thuật phần mềm
294	23127373	Nguyễn Đình Thái	Hưng	Kỹ thuật phần mềm
295	23127374	Trần Trọng	Hưng	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
296	23127375	Phạm Cao Thu	Hương	Thị giác máy tính
297	23127376	Hồ Gia	Huy	Công nghệ tri thức
298	23127377	Lê Nhật	Huy	Hệ thống thông tin
299	23127378	Nguyễn Gia	Huy	Kỹ thuật phần mềm
300	23127379	Thái Minh	Huy	Kỹ thuật phần mềm
301	23127381	Lâm Chí	Khải	Công nghệ tri thức
302	23127382	Nguyễn Phạm Văn	Khải	Công nghệ tri thức
303	23127383	Lý Mạnh Nguyên	Khang	Thị giác máy tính
304	23127384	Huỳnh Lê Duy	Khánh	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
305	23127385	Lưu Quốc	Khánh	Hệ thống thông tin
306	23127386	Nguyễn Duy	Khánh	Công nghệ tri thức
307	23127388	Nguyễn Văn	Khánh	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
308	23127389	Tô Quốc	Khánh	Hệ thống thông tin
309	23127390	Huỳnh Đăng	Khoa	Công nghệ thông tin
310	23127391	Nguyễn Anh	Khoa	Công nghệ thông tin
311	23127392	Nguyễn Bá Đăng	Khoa	Kỹ thuật phần mềm
312	23127393	Nguyễn Đăng	Khoa	Kỹ thuật phần mềm
313	23127394	Thái Minh	Khoa	Công nghệ tri thức
314	23127395	Trần Anh	Khoa	Kỹ thuật phần mềm
315	23127396	Lương Linh	Khôi	Kỹ thuật phần mềm
316	23127398	Đinh Xuân	Khuong	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
317	23127400	Đinh Hồng	Kiên	Công nghệ tri thức

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	CHUYÊN NGÀNH
318	23127401	Tạ Thiên	Lâm	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
319	23127402	Trương Hoàng	Lâm	Kỹ thuật phần mềm
320	23127404	Lê Tuấn	Lộc	Kỹ thuật phần mềm
321	23127405	Lương Thành	Lộc	Công nghệ tri thức
322	23127406	Nguyễn Tấn	Lộc	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
323	23127407	Trần Hữu	Lộc	Công nghệ tri thức
324	23127408	Nguyễn Thành	Lợi	Khoa học dữ liệu
325	23127409	Bùi Hải	Long	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
326	23127411	Lê	Long	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
327	23127412	Lê Hoàng	Long	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
328	23127413	Lý Thành	Luân	Công nghệ tri thức
329	23127414	Nguyễn Minh	Luân	Kỹ thuật phần mềm
330	23127415	Trần Hữu	Lượng	Công nghệ tri thức
331	23127417	Đào Hoàng Đức	Mạnh	Công nghệ thông tin
332	23127419	Cao Phạm Tuấn	Minh	Công nghệ tri thức
333	23127420	Đỗ Thành	Minh	Hệ thống thông tin
334	23127421	Nguyễn Đức Nhật	Minh	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
335	23127422	Nguyễn Văn	Minh	Kỹ thuật phần mềm
336	23127423	Nguyễn Văn	Minh	Thị giác máy tính
337	23127425	Tăng Nhật	Minh	Công nghệ tri thức
338	23127426	Thái Bá Quang	Minh	Công nghệ tri thức
339	23127427	Vũ Hoàng	Minh	Khoa học dữ liệu
340	23127428	Nguyễn Thị Trà	My	Hệ thống thông tin
341	23127430	Đinh Hoàng	Nam	Kỹ thuật phần mềm
342	23127431	Huỳnh Hạo	Nam	Kỹ thuật phần mềm
343	23127432	Lê Tất	Nam	Hệ thống thông tin
344	23127435	Nguyễn Kim	Ngân	Hệ thống thông tin
345	23127436	Phan Hoàng Quang	Nghị	Khoa học dữ liệu
346	23127437	Trần Hữu	Nghĩa	Công nghệ tri thức
347	23127438	Đặng Trường	Nguyên	Kỹ thuật phần mềm
348	23127440	Lê Trọng	Nguyên	Thị giác máy tính
349	23127442	Trầm Hữu	Nhân	Khoa học dữ liệu
350	23127443	Trần Phạm Trọng	Nhân	Thị giác máy tính
351	23127446	Phạm Chí Bảo	Ninh	Công nghệ thông tin
352	23127447	Nguyễn Thanh	Owen	Khoa học dữ liệu
353	23127448	Lưu Vĩnh	Phát	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
354	23127449	Nguyễn Tấn	Phát	Kỹ thuật phần mềm
355	23127450	Trương Vũ	Phát	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
356	23127451	Nguyễn Đăng	Phôn	Hệ thống thông tin
357	23127452	Lê Thanh	Phong	Công nghệ tri thức
358	23127453	Vương Khải	Phong	Hệ thống thông tin
359	23127454	Nguyễn Đình Duy	Phú	Công nghệ tri thức
360	23127455	Trương Công Thiên	Phú	Kỹ thuật phần mềm
361	23127456	Nguyễn Thiên	Phúc	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
362	23127457	Nguyễn Văn Bảo	Phúc	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
363	23127458	Thái Hoàng	Phúc	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
364	23127459	Huỳnh Vương Thụy	Quân	Hệ thống thông tin
365	23127460	Lê Đình Minh	Quân	Thị giác máy tính
366	23127461	Nguyễn Ngọc Minh	Quân	Công nghệ thông tin
367	23127462	Nguyễn Minh	Quang	Hệ thống thông tin
368	23127463	Nguyễn Vũ Minh	Quang	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
369	23127464	Trần Minh	Quang	Kỹ thuật phần mềm
370	23127465	Nguyễn Hồ Anh	Quốc	Công nghệ tri thức
371	23127466	Phan Như	Quỳnh	Khoa học dữ liệu

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	CHUYỂN NGÀNH
372	23127467	Huỳnh Văn	Sinh	Hệ thống thông tin
373	23127468	Bùi Quang	Sơn	Hệ thống thông tin
374	23127469	Hồ Thái	Sơn	Công nghệ tri thức
375	23127470	Ngô Tấn	Tài	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
376	23127471	Lê Văn Hoàng	Tấn	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
377	23127472	Phạm Ngọc	Thái	Kỹ thuật phần mềm
378	23127473	Ngô Quang	Thắng	Công nghệ tri thức
379	23127474	Võ Lê Hữu	Thắng	Hệ thống thông tin
380	23127475	Ngô Hồng	Thanh	Kỹ thuật phần mềm
381	23127478	Trần Ngọc	Thành	Hệ thống thông tin
382	23127479	Thái Chí	Thanh	Hệ thống thông tin
383	23127481	Lê Quốc	Thiện	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
384	23127482	Trần Quốc	Thiện	Kỹ thuật phần mềm
385	23127483	Dương Đức	Thịnh	Hệ thống thông tin
386	23127484	Nguyễn Đặng Đức	Thịnh	Công nghệ thông tin
387	23127485	Phạm Quang	Thịnh	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
388	23127486	Phan Quốc	Thịnh	Kỹ thuật phần mềm
389	23127487	Thôi Đặng Trường	Thọ	Công nghệ thông tin
390	23127488	Lê Thị Minh	Thư	Khoa học dữ liệu
391	23127489	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	Công nghệ tri thức
392	23127490	Hồ Đức	Thuận	Hệ thống thông tin
393	23127491	Nguyễn Minh	Thuận	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
394	23127492	Đỗ Thị Hoài	Thương	Hệ thống thông tin
395	23127493	Võ Hoàng	Thương	Công nghệ thông tin
396	23127494	Nguyễn Huỳnh	Tiến	Thị giác máy tính
397	23127495	Nguyễn Minh	Tiến	Hệ thống thông tin
398	23127498	Nguyễn Trọng	Tín	Hệ thống thông tin
399	23127499	Lê Huy	Toàn	Kỹ thuật phần mềm
400	23127500	Nguyễn Công	Toàn	Công nghệ tri thức
401	23127502	Đỗ Nguyễn Minh	Trí	Kỹ thuật phần mềm
402	23127503	Trần Thanh	Trí	Kỹ thuật phần mềm
403	23127505	Võ Quốc	Triệu	Hệ thống thông tin
404	23127506	Tạ Xuân	Trường	Hệ thống thông tin
405	23127509	Lê Công	Tuấn	Công nghệ tri thức
406	23127510	Phùng Ngọc	Tuấn	Kỹ thuật phần mềm
407	23127511	Võ Minh	Tuấn	Hệ thống thông tin
408	23127513	Nguyễn Xuân	Tùng	Hệ thống thông tin
409	23127515	Nguyễn Tấn	Văn	Khoa học dữ liệu
410	23127516	Bùi Nam	Việt	Khoa học dữ liệu
411	23127517	Nguyễn Nam	Việt	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
412	23127519	Lê Thành	Vinh	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
413	23127520	Nguyễn Phan Thế	Vinh	Thị giác máy tính
414	23127522	Ong Khánh	Vinh	Hệ thống thông tin
415	23127523	Nguyễn Văn	Vũ	Công nghệ thông tin
416	23127524	Hình Diễm	Xuân	Hệ thống thông tin
417	23127525	Trần Như	Ý	Hệ thống thông tin
418	23127526	Giao Thái	Bảo	Kỹ thuật phần mềm
419	23127527	Trần Phụng	Đình	Công nghệ tri thức
420	23127528	Tạ Văn	Đức	Công nghệ thông tin
421	23127529	Phan Trung	Hiếu	Hệ thống thông tin
422	23127530	Trương Quang	Huy	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
423	23127531	Chu Quốc Anh	Minh	Thị giác máy tính
424	23127532	Vi Phương	Nguyễn	Công nghệ thông tin
425	23127533	Võ Thành	Nhân	Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	CHUYÊN NGÀNH
426	23127534	Phạm Thanh	Phong	Hệ thống thông tin
427	23127535	Cao Lê Gia	Phú	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
428	23127536	Nguyễn Tấn	Phước	Công nghệ tri thức
429	23127537	Đỗ Hiếu	Quang	Mạng máy tính và Viễn thông (hướng ATTT)
430	23127538	Nguyễn Đồng	Thanh	Khoa học dữ liệu
431	23127539	Nguyễn Thanh	Tiến	Kỹ thuật phần mềm
432	23127540	Phạm Đức	Toàn	Hệ thống thông tin
433	23127541	Nguyễn Đức	Trí	Khoa học máy tính (hướng TTNT)
434	23127542	Võ Nguyễn Thảo	Uyên	Công nghệ tri thức
435	23127543	Vũ Văn	Vũ	Kỹ thuật phần mềm

Danh sách có 435 sinh viên